

Số: 879/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 22 tháng 11 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

- Căn cứ vào các Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 803/2022/TLST-HNGĐ ngày 26/10/2022 về việc “Xin ly hôn” và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/11/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình.

- Nguyên đơn: Bà **Đỗ Thị Ph**, sinh năm 1972; Địa chỉ: Số 7 ngách 71/132 phố T, phường Ph, quận B, thành phố H.

- Bị đơn: Ông **Đỗ Xuân Tr**, sinh năm 1972; Địa chỉ: Số 7 ngách 71/132 phố T, phường Ph, quận B, thành phố H.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà **Đỗ Thị Ph** và ông **Đỗ Xuân Tr**.

- Về con chung: Bà Đỗ Thị Ph và ông Đỗ Xuân Tr xác nhận có 03 con chung là: Đỗ Thu Th, sinh ngày 24/10/1998 và cháu Đỗ Thu G, sinh ngày 19/01/2001 và cháu Đỗ Minh A, sinh ngày 30/5/2013. Hiện nay chị Th và chị G đã trưởng thành, việc các cháu ở với ai do các cháu tự quyết định.

Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của bà Ph và ông Tr: Giao cháu Minh A cho bà Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con của ông Tr cho đến khi bà Ph có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Ông Đỗ Xuân Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Bà Đỗ Thị Ph và ông Đỗ Xuân Tr xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét. Sau khi ly hôn ông, bà tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: Bà Đỗ Thị Ph và ông Đỗ Xuân Tr xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu tòa án xem xét, giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Đỗ Thị Ph tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tiền số 0002563 ngày 26/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- VKSND quận B;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. H;
- Chi cục THA DS quận B;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Dương Thị Sen